TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **39**/2023/QĐST- DS	*Quận 6, ngày 14 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tú.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hiên - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp:

Bà: Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 150/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 10/2023/QĐST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trần Trọng N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 49/3 Lô J Đường PVC, Phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 13 Lô N Đường PVC, Phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông N và ông S có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu; Bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là ông Trần Trọng N trình bày:

Ông và bà Lê Thị Kim T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo quy định (Giấy chứng nhận kết hôn số 64, quyển số 01/2015 ngày 06/7/2015 tại Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 6, Thành

phố Hồ Chí Minh). Sau khi kết hôn, do ông quá đam mê công việc nên không có thời gian quan tâm, chăm sóc bà T nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bà T giận ông bỏ nhà đi đến nay không rõ tung tích, không liên lạc với gia đình. Đến nay, ông đã liên tục tìm kiếm tung tích của bà Lê Thị Kim T nhưng vẫn không có thông tin về địa chỉ bà T đang ở. Khi bà T bỏ đi thì ông và bà T không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim T là mất tích để bổ sung hồ sơ khởi kiện ly hôn với bà T.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến:* Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Trần Trọng N về việc tuyên bố bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Số 49/3 Lô J Đường PVC, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, lời trình bày của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 nhận định:

[1.] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số số 64, quyển số 01/2015 ngày 06/7/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Trọng N và bà Lê Thị Kim T, có cơ sở xác định ông Trần Trọng N và bà Lê Thị Kim T là vợ chồng hợp pháp. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ông Trần Trọng N có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim T mất tích theo quy định của Bộ luật dân sự.

[2.] Theo xác nhận ngày 10/06/2022 của Công an Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh: "Đương sự Lê Thị Kim T, sinh năm 1990, từ năm 2015 đến tháng 3 năm 2017 có cư ngụ tại số 49/3 Lô J Đường PVC, Phường T, Quận H. Từ tháng 4 năm 2017 đến nay đi khỏi địa phương, đi đâu không rõ". Trước khi yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim T mất tích thì ông Trần Trọng N đã thông báo tìm kiếm thông tin về bà Lê Thị Kim T trên báo Sài Gòn Giải Phóng trong ba kỳ liên tiếp từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 8 năm 2022 nhưng không có kết quả nên việc Tòa án nhân dân Quận 6 thụ lý đơn yêu cầu của ông Trần Trọng N là có căn cứ.

[3.] Ngày 21/10/2022, Tòa án nhân dân Quận 6 đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích số 10/2022/QĐ-TA đối với bà Lê Thị Kim T. Thông báo đã được đăng trên báo Lao động trong ba số liên tiếp (Số 280 ngày 30/11/2022; số 281 ngày 01/12/2022 và số 282 ngày 02/12/2022; Đồng thời, đăng Thông báo tìm kiếm trên VTV 9 các ngày 01, 02, 03/12/2022).

Ngoài ra, Thông báo cũng được Đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đến ngày 04/4/2023 không có thông tin của bà Lê Thị Kim T. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 6 ra Quyết định mở phiên họp và giải quyết việc dân sự là đúng quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4.] Xét thấy: Bà Lê Thị Kim T đã biệt tích hơn 02 năm liền, mặc dù người yêu cầu và Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Lê Thị Kim T hiện cư trú ở đâu. Vì vậy, việc ông Trần Trọng N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Kim T mất tích là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5.] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Trọng N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 384, Điều 385, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Trọng N: Tuyên bố bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Số 49/3 Lô J Đường PVC, Phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh là mất tích.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông Trần Trọng N nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0012434 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Trọng N đã nộp đủ lệ phí.

3/ Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định;

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- CCTHADS Quận 6;
- Lưu hồ sơ VDS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Tú